TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **108**/2019/QĐST-KDTM	*Tân Phú, ngày 21 tháng 11 năm2019.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ biên bản hòa giải ngày 13 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 74/2019/TLST- KDTM ngày 29 tháng 8 năm 2019 về việc ‘‘Tranh chấp hợp tín dụng’’.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A
Địa chỉ: phường B, quận C, thành phố Hà Nội
Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – sinh năm 1968
Người đại diện theo ủy của nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh Q – sinh năm 1992
Địa chỉ: Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.
Văn bản ủy quyền: 24513 ngày 15/7/2019

Bị đơn: Công ty N
Địa chỉ: phường X, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh
Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn T – sinh năm 1981.
Địa chỉ: phường X. quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Ông Phạm Văn T – sinh năm 1981
Địa chỉ: phường X, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng A do ông Nguyễn Minh Q là người đại diện theo ủy quyền, công ty N do ông Phạm Văn T là người đại diện theo pháp luật, ông T đồng thời với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng thống nhất như sau:

Công ty N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng A số tiền gồm:

Nợ gốc của Hợp đồng cấp tín dụng nguyên tắc, Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ là: 505.279.237đồng (Năm trăm lẻ năm triệu hai trăm bảy mươi chín ngàn hai trăm ba mươi bảy đồng).

Nợ lãi quá hạn : 33.309.576đồng.

Tổng cộng số tiền là: 538.588.813đồng

Tổng cộng số tiền mà công ty N phải thanh toán cho Ngân hàng A là : 538.588.813đồng (Năm trăm ba mươi tám triệu năm trăm tám mươi tám ngàn tám trăm mười ba đồng).

Nợ lãi này tính đến ngày 13/11/2019.

Thời hạn thanh toán: 30 ngày tính từ ngày 13/11/2019 đến ngày 13/12/2019.

Từ ngày 14/11/2019 công ty N phải chịu lãi suất theo Hợp đồng cấp tín dụng nguyên tắc số SME/SGN/16/0086/HDNT ngày 18/5/2016; Hợp đồng tín dụng số SME/SGN/16/0086/HDTD ký ngày 18/5/2016 và khế ước nhận nợ số SME/SGN/16/0086/HDTD-01 ngày 21/5/2016 cho đến khi thi hành xong các khoản nợ.

Hết thời hạn thanh toán nợ mà Công ty N chưa thanh toán được số tiền trên thì phía Ngân hàng A được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi các tài sản thế chấp để thu hồi nợ, gồm:

Tài sản thứ nhất: Một xe ô tô nhãn hiệu HOWO, số khung LZZ5CLNB8FW925561, số máy: MC073430150307827997, biển số: 51C-766.06 thuộc quyền sở hữu của công ty N, Giấy đăng ký xe ô tô số 167082 do Phòng cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/05/2016 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số SME/SGN/16/0086/HDTC ký ngày 18/5/2016 và Chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm số 1213157550 của Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ký ngày 20/5/2016.

Tài sản thứ hai: 01 Sơ mi rơ mooc nhãn hiệu TIANJUN, số khung LA9B23GE3E1TJV259, biển số : 51R- 161.67 thuộc quyền sỡ hữu của công ty N, Giấy chứng nhận đăng ký xe Sơmi rơmooc số 013627 do Phòng cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ký ngày 17/5/2016 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số SME/SGN/16/0086/HDTC ngày 18/5/2016 và Chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm số 1213157550 của Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ký ngày 20/5/2016.

Trường hợp tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ trên, phía ngân hàng A được quyền yêu cầu ông Phạm Văn T có trách nhiệm liên đới với công ty N phải thanh toán toàn bộ số nợ vay theo Hợp đồng bảo lãnh số SME/SGN/16/0086/HDBL ký ngày 18/5/2016.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty N chịu số tiền 12.771.800đồng (Mười hai triệu bảy trăm bảy mươi mốt ngàn tám trăm đồng).

Hoàn lại cho Ngân hàng A số tiền 13.666.500đồng theo biên lai thu số 0012661 ngày 29/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận tân Phú.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Đương sự;
- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q.Tân Phú;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương